Họ và tên: Lớp: 3.

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

1.Tính

$$\begin{array}{r} 23 \\ \times\ 3 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 34 \\ \times\ 2 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 12 \\ \times\ 4 \\ \hline \end{array}$$

2. Điền số thích hợp vào ô trống

$$\begin{array}{r} 2 \\ \times\ 3 \\ \hline 3 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 2 \\ \times\ 3 \\ \hline 6 \end{array}$$

3. Nối phép tính với kết quả phù hợp

6 x 6 6 x 5 6 x 7

54 36 30 24 48 42

6 x 9 6 x 8 6 x 4

4. Kéo chọn dấu thích hợp điền vào chỗ trống > ; < ; =

12 x 2 ..... 2 x 12 24 x 2 ..... 20 x 3 31 x 3 ..... 22 x 2

5. Khối lớp Ba của một trường tiểu học có 3 lớp,mỗi lớp có 32 học sinh.

a) Khối lớp Ba của trường đó có tất cả bao nhiêu học sinh?

b) Biết rằng khối lớp Hai của trường đó có 89 học sinh. Hỏi khối lớp Ba nhiều hơn khối lớp Hai bao nhiêu học sinh?

<u>Bài giải</u>

a)Số học sinh khối lớp Ba trường đó có là:

= ( )

b) Số học sinh khối lớp Ba nhiều hơn khối lớp Hai là:

= ( )

<u>Đáp số:</u> a)

b)

LIVEWORKSHEETS